

Số:7979/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận sinh viên đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 2
năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-ĐHĐT ngày 01/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành chuẩn tham gia công tác xã hội đối với sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng chính quy và quản lý hoạt động công tác xã hội;

Xét đề nghị về việc công nhận sinh viên đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 2, năm học 2025 - 2026 của khoa Sư phạm Khoa học tự nhiên, khoa Sư phạm Khoa học xã hội, khoa Ngoại ngữ, khoa Kinh tế-Luật, khoa Nông nghiệp, TN và MT, khoa Văn hóa-Du lịch và CTXH, khoa Công nghệ và Kỹ thuật, khoa Văn hóa-Du lịch và CTXH, khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non và khoa Sư phạm Toán - Tin;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 1.114 sinh viên hệ chính quy đạt chuẩn tham gia công tác xã hội đợt 2, năm học 2025 - 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chuẩn tham gia công tác xã hội là cơ sở để xét tốt nghiệp chương trình đào tạo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trường phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trường phòng Đào tạo, Trường các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTĐ&CTSV (Nhân).

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cao Dao Thép

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN THAM GIA CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỢT 2, NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 7979/QĐ-DHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1	0017411084	Phan Minh Nhí	24/11/1999	Đồng Tháp	ĐHKT17A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
2	0022410062	Lâm Bùi Nhật Vy	27-07-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	11.0	Đạt
3	0022410064	Trần Thị Yến Nhi	22-06-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
4	0022410155	Phạm Thị Thúy An	08-01-2004	An Giang	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
5	0022410383	Đinh Thùy Dương	27-11-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
6	0022410477	Nguyễn Phan Thảo Nguyên	20-03-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
7	0022410628	Võ Thị Ngọc Diệu	26-05-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
8	0022410642	Trần Thị Thanh Thư	23-02-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.5	Đạt
9	0022410709	Phan Thái Bích Nhung	30-10-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
10	0022410834	Lê Nguyễn Tuyết Nhi	09-05-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
11	0022410858	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	02-12-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
12	0022410885	Lê Phước Định	03-06-2003	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
13	0022410903	Dương Thị Minh Thư	17-07-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
14	0022410915	Bùi Thị Ánh Tuyết	20-12-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
15	0022410921	Nông Thị Như Ý	01-01-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	10.5	Đạt
16	0022412744	Võ Thanh Vũ Em	09-06-2004	Tây Ninh	ĐHKT22A	Đại học	Kinh tế - Luật	21.0	Đạt
17	0022410985	Trương Mỹ Nghi	02-05-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
18	0022411096	Trần Lê Ngân Linh	20-04-2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
19	0022411116	Lâm Thị Anh Thư	12-10-2004	An Giang	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
20	0022411235	Dương Diệu Ngân	26-07-2003	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
21	0022411298	Nguyễn Thị Thu Trinh	11-07-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
22	0022411552	Hồ Thị Huỳnh Nhi	07-10-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
23	0022411596	Đặng Ngọc Nhi	05-07-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
24	0022411674	Nguyễn Ngọc Nhã Yên	08-06-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
25	0022411896	Bùi Thị Kim Quyên	25-09-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22C	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
26	0022412280	Nguyễn Thị Thanh Ngân	30-09-2004	Đồng Tháp	ĐHKT22C	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
27	0023410959	Huỳnh Nguyễn Tường Vy	19-02-2004	Đồng Tháp	ĐHKT23A	Đại học	Kinh tế - Luật	10.5	Đạt
28	0023410983	Nguyễn Thanh Tuấn	03-09-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
29	0023411616	Trương Trần Tiết Dư	09-02-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
30	0023411664	Nguyễn Thị Kim Soàn	19-02-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
31	0023412264	Lê Công Chánh	14-01-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	12.0	Đạt
32	0023412902	Nguyễn Hồng Nhân	26-08-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
33	0023412936	Võ Văn Dương Danh	02-03-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	9.5	Đạt
34	0023412991	Nguyễn Văn Thoại	29-06-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
35	0023411835	Lê Nguyễn Duy	16-05-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
36	0023412781	Lại Thành An	03-08-2005	Đồng Tháp	ĐHKT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
37	0024417871	Nguyễn Văn Minh Thương	16/09/2006	Vĩnh Long	ĐHKT24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
38	0024418175	Nguyễn Thị Thùy Vân	02/06/2006	An Giang	ĐHKT24A	Đại học	Kinh tế - Luật	18.0	Đạt
39	0024418381	Nguyễn Thị Kim Xuyến	11/08/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
40	0024418354	Tô Trần Xuân Mai	13/06/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24B	Đại học	Kinh tế - Luật	10.5	Đạt
41	0024417822	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	20/10/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
42	0024417082	Nguyễn Thị Thúy Hằng	04/01/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
43	0024416689	Trần Thị Lài Hoa	01/12/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
44	0024416330	Nguyễn Kiều Yên Phương	09/10/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24C	Đại học	Kinh tế - Luật	12.0	Đạt
45	0024416940	Đoàn Phan Thảo Nguyên	16/05/2006	Vĩnh Long	ĐHKT24C	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
46	0024418380	Hồ Thị Thu Thảo	10/06/2005	Đồng Tháp	ĐHKT24C	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
47	0024419518	Trần Thị Yến Nhi	03/05/2006	Đồng Tháp	ĐHKT24C	Đại học	Kinh tế - Luật	9.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
48	0024418415	Lê Thị Ngân	14/09/2006	Đồng Tháp	ĐHKTDN24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
49	0024415821	Huỳnh Thị Kim Anh	29/03/2006	Đồng Tháp	ĐHKTDN24A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
50	0024417869	Trương Thị Thanh Thúy	25/12/2006	Đồng Tháp	ĐHKTDN24B	Đại học	Kinh tế - Luật	10.5	Đạt
51	0023412914	Trần Nguyễn Bá Duy	01-06-2005	Đồng Tháp	ĐHLUAT23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
52	0024416675	Đặng Phước Khang	29/07/2006	Đồng Tháp	ĐHLUAT24A	Đại học	Kinh tế - Luật	25.0	Đạt
53	0022410118	Dương Thị Hồng Thơ	13-10-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
54	0022410198	Võ Thị Mỹ Nương	08-07-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
55	0022410487	Đặng Ngọc Lễ	15-01-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
56	0022410939	Trương Thanh Duy	22-07-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
57	0022411172	Huỳnh Nguyễn Lan Thơ	17-06-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	10.0	Đạt
58	0022411245	Lê Quỳnh	28-02-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
59	0022412299	Nguyễn Thị Trúc Lam	03-08-2003	Đồng Tháp	ĐHQTKD22B	Đại học	Kinh tế - Luật	10.0	Đạt
60	0022411914	Nguyễn Ngọc Hân Trinh	06-12-2004	Đồng Tháp	ĐHQTKD22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
61	0024417228	Trần Thị Trúc Linh	06/09/2006	Đồng Tháp	ĐHQTKD24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
62	0024418210	Phan Ngọc Huỳnh Nhi	09/04/2006	Vĩnh Long	ĐHQTKD24B	Đại học	Kinh tế - Luật	12.0	Đạt
63	0024418523	Nguyễn Minh Thi	26/05/2006	Đồng Tháp	ĐHQTKD24C	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
64	0024418615	Trần Thị Kim Yến	11/10/2006	Đồng Tháp	ĐHQTKD24C	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
65	0024418797	Nguyễn Thị Thuý Dương	29/01/2006	Đồng Tháp	ĐHQTKD24C	Đại học	Kinh tế - Luật	12.0	Đạt
66	0022410210	Phan Ngọc Trân	17-10-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
67	0022410395	Hà Hữu Lợi	19-09-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
68	0022410746	Nguyễn Đăng Khoa	16-07-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	10.5	Đạt
69	0022410755	Đỗ Thị Phương Thảo	16-10-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.5	Đạt
70	0022410839	Trang Minh Tường	10-12-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
71	0022411266	Phan Trần Thanh Diệu	05-06-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
72	0022411241	Nguyễn Trọng Nghĩa	21-01-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
73	0022411332	Huỳnh Quế Trân	08-11-2003	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
74	0022411826	Nguyễn Thị Huỳnh Như	20-02-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
75	0022411856	Nguyễn Võ Quốc Nguyễn	15-08-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
76	0022411990	Lê Nguyễn Cẩm Thư	26-03-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
77	0022411992	Trần Thị Kim Anh	23-04-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
78	0022412197	Đặng Lữ Anh Khoa	10-06-2002	Đồng Tháp	ĐHTCNH22B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
79	0023411096	Võ Diệp Mai Vi	31-01-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
80	0023411241	Huỳnh Thị Mỹ Linh	06-12-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
81	0023412120	Nguyễn Thị Kim Huyền Linh	02-07-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
82	0023412903	Nguyễn Thị Thanh Trúc	27-07-2005	Vĩnh Long	ĐHTCNH23A	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
83	0023412359	Lý Ngọc Như	10-09-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
84	0023413138	Nguyễn Thị Kim Anh	28-08-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
85	0023413388	Hồ Gia Linh	05-11-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23B	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
86	0023413420	Đoàn Như Quyên	26-10-2005	Đồng Tháp	ĐHTCNH23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.5	Đạt
87	0023413824	Lê Phúc Hậu	03-06-2004	Đồng Tháp	ĐHTCNH23B	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
88	0024416360	Phạm Thanh Thái Nguyệt	06/04/2006	Đồng Tháp	ĐHTCNH24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
89	0024416584	Lê Nguyễn Thanh Nhân	13/03/2006	Cà Mau	ĐHTCNH24A	Đại học	Kinh tế - Luật	8.0	Đạt
90	0024418981	Nguyễn Ngọc Trâm	16/05/2006	Đồng Tháp	ĐHTCNH24C	Đại học	Kinh tế - Luật	9.0	Đạt
91	0021411408	Trần Thị Mỹ Lê	19/07/2003	Tây Ninh	ĐHGDTH21C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
92	0023310003	Trần Thị Thùy Trang	08/12/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
93	0023310004	Trịnh Bảo Ngọc	01/05/2004	An Giang	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
94	0023320006	Lê Thị Kim Hồng	10/05/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
95	0023310009	Nguyễn Trúc Quỳnh	08/01/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
96	0023310010	Huỳnh Lê Ngọc Diệp	31/05/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
97	0023310011	Hồ Thị Bảo Trân	01/05/2005	Cà Mau	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
98	0023310012	Nguyễn Thị Nguyệt Nhi	06/09/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
99	0023310013	Nguyễn Thị Diễm Mi	04/03/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
100	0023310016	Lê Trang Phương Duy	04/04/2003	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
101	0023310018	Trần Hoàng Thanh Diễm	06/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
102	0023320020	Phan Thanh Trúc	15/07/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
103	0023310022	Nguyễn Thị Kim Ngân	06/08/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
104	0023310023	Lâm Thị Thúy Vân	31/12/2005	An Giang	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
105	0023310024	Nguyễn Ánh Ngọc	23/01/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
106	0023310032	Ngô Thị Mộng Trúc	21/09/2004	Tây Ninh	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
107	0023310039	Phạm Yến Ngọc	05/03/2002	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
108	0023310042	Đỗ Thị Kim Ngân	20/09/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
109	0023310043	Võ Thị Xuân Mai	05/09/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
110	0023310044	Võ Thị Huỳnh Như	09/07/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
111	0023310045	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	29/08/2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
112	0023310005	Trần Thị Hồng Nhung	15/11/2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
113	0023310015	Nguyễn Thị Ngọc Mai	24/08/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	12.0	Đạt
114	0023310027	Trần Thị Huỳnh Như	07/07/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
115	0023310034	Trương Đăng Thanh	26/08/2005	An Giang	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
116	0023310036	Bùi Yến Như	13/07/2005	Cà Mau	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
117	0023310026	Cao Thái Thiên	19/01/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
118	0023310021	Nguyễn Thị Mai Nhi	13/03/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
119	0023310033	Nguyễn Thị Yến Như	28/09/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
120	0023310038	Nguyễn Hồng Thắm	09/07/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	7.0	Đạt
121	0023310007	Bùi Thị Thùy Linh	26/11/2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
122	0023310001	Nguyễn Ngọc Giang Thanh	29/05/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
123	0023310002	Đỗ Thị Thùy Dương	11/05/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
124	0023310028	Huỳnh Lê Khánh Ngân	03/04/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
125	0023310029	Đoàn lượng Kim Sang	19/11/2005	Tây Ninh	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
126	0023310030	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	22/09/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
127	0023310019	Huỳnh Thị Minh Thư	22/06/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
128	0023310040	Nguyễn Minh Anh	10/10/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
129	0023310025	Lê Thị Mỹ Diên	04/01/2003	Đồng Tháp	CĐGDMN23A	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
130	0023310046	Đỗ Thị Trường Giang	02-04-2004	Cần Thơ	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
131	0023310047	Lâm Trần Kim Nguyên	11-01-2005	An Giang	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
132	0023310048	Nguyễn Thị Trúc Phương	20-02-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
133	0023310049	Nguyễn Thị Xuân Hiền	02-07-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
134	0023310050	Trịnh Huỳnh Nhi	07-06-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
135	0023310054	Trần Trúc Mai	03-01-2005	Cà Mau	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
136	0023310055	Trần Thị Cẩm Tiên	18-03-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
137	0023310056	Từ Mẫn Luân	22-11-2005	An Giang	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
138	0023310057	Lê Phạm Khả Ngọc	21-02-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
139	0023310059	Nguyễn Thị Anh Lý	03-09-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
140	0023310060	Võ Thị Yến Nhi	30-11-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
141	0023310061	Lê Thị Diễm My	10-11-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
142	0023310062	Trần Thanh Vy	09-11-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
143	0023310065	Nguyễn Đỗ Thúy Quyên	08-01-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
144	0023310066	Nguyễn Thị Bảo Nhi	08-10-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
145	0023310067	Lê Thị Trúc Ly	30-03-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
146	0023310068	Trần Thị Thúy Liên	22-05-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
147	0023310069	Nguyễn Thị Thùy Trang	29-03-2005	An Giang	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
148	0023310071	Phạm Nguyễn Hồng Thanh	11-05-2004	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
149	0023310073	Lưu Thị Huỳnh Hoa	21-11-2005	An Giang	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
150	0023310074	Lê Nguyễn Như Huỳnh	15-12-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
151	0023310076	Huỳnh Nguyễn Thảo Tiên	20-12-2003	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
152	0023310079	Nguyễn Hồng Ngọc Ý	21-11-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
153	0023310080	Phạm Thị Quế Trân	20-04-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
154	0023310081	Lê Đặng Mỹ Ngân	08-08-2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
155	0023310082	Nguyễn Thị Kim Ngân	11-06-2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
156	0023310083	Huỳnh Thị Hường	16-09-2003	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
157	0023310084	Tăng Kim Ánh	11-03-2000	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
158	0023310085	Châu Thị Ngọc Bích	10-04-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
159	0023310086	Trần Thị Ngọc Hân	02-08-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
160	0023310087	Nguyễn Phương Thảo	24-06-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
161	0023310088	Kiều Hoàn Mỹ	23-01-2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
162	0023310089	Lê Trần Bảo Trân	29-07-2003	Đồng Tháp	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
163	0023310090	Cao Thị Trúc Mai	03-11-2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23B	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
164	0023310091	Trần Thị Tâm Tâm	21/01/2002	Vĩnh Long	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
165	0023310092	Đặng Thị Ngọc Liên	23/05/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
166	0023310093	Vương Lê Thảo An	02/08/2003	TP. Hồ Chí Minh	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
167	0023310094	Huỳnh Kim Duyên	18/05/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
168	0023310095	Nguyễn Thị Thu Tuyền	26/02/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
169	0023310096	Đào Lê Băng Tâm	10/06/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
170	0023310097	Đặng Nguyễn Trúc Huỳnh	19/07/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
171	0023310098	Nguyễn Trần Thị Minh Thi	07/07/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
172	0023310099	Trần Thị Huỳnh Như	09/01/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
173	0023310100	Đặng Thị Ngọc Trân	18/12/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
174	0023310101	Lê Thị Yến Linh	06/03/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
175	0023310102	Phạm Yến Nho	16/01/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
176	0023310103	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	31/05/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
177	0023310104	Hồ Thị Thảo Nhi	05/08/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
178	0023310105	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	19/10/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
179	0023310106	Huỳnh Tường Vy	19/06/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
180	0023310107	Lê Thị Ngọc Trinh	01/12/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
181	0023310108	Trần Phú Mỹ Hân	18/02/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
182	0023310109	Trần Thị Ánh Linh	16/02/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
183	0023310111	Nguyễn Hồng Gấm	04/11/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
184	0023310113	Lê Thị Thu Hiền	12/12/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
185	0023310115	Lê Thị Thu Thảo	19/10/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
186	0023310117	Nguyễn Thị Bình Nguyên	04/05/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
187	0023310118	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	23/09/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
188	0023310120	Nguyễn Thị Cẩm Thư	23/03/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
189	0023310121	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	28/11/2005	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
190	0023310123	Bùi Trần Ngọc Hân	29/11/2005	Vĩnh Long	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
191	0023310124	Lê Ngọc Mơ	03/08/2005	Cà Mau	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
192	0023310125	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/06/2004	Đồng Tháp	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
193	0023310128	Đỗ Mỹ Xuyên	20/02/2005	An Giang	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
194	0023310129	Lê Thị Thúy Vy	24/04/2005	Cà Mau	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
195	0023310131	Trần Ái Nguyên	19/05/2005	Cà Mau	CĐGDMN23C	Cao đẳng	GD Tiểu học-Mầm non	6.0	Đạt
196	0022410422	Lê Thị Diễm Trinh	03/03/2004	Cần Thơ	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
197	0022410178	Huỳnh Ngọc Chăm	10/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
198	0022410059	Hoàng Thị Mộng Thường	20/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
199	0022411138	Đặng Thị Phương Anh	16/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
200	0022412634	Phạm Thị Thùy Dương	26/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
201	0022410796	Nguyễn Thị Kiều Hân	13/10/2004	Vĩnh Long	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
202	0022410443	Nguyễn Thị Thùy Oanh	04/09/2003	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
203	0022411195	Lê Ngọc Linh	07/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
204	0022410440	Lê Nguyễn Huệ Trân	23/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
205	0022410684	Huỳnh Quang Mai Xuân	15/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
206	0022410183	Dương Huỳnh Yên	16/10/2004	Vĩnh Long	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
207	0022410814	Võ Thị Diễm My	14/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
208	0022411233	Nguyễn Thị Quế Trân	03/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	12.0	Đạt
209	0022411297	Trần Thị Ngọc Yến	30/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
210	0022411376	Vũ Thị Uyển Nhi	22/07/2004	Tây Ninh	ĐHGDMN22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
211	0022411496	Trần Lê Bích Hợp	15/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
212	0022411800	Lê Thị Mộng Thắm	20/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDMN22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
213	0022412237	Phan Thị Thùy Quyên	03/08/2002	Đồng Tháp	ĐHGDMN22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
214	0022410197	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/9/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
215	0022410206	Nguyễn Thị Khánh An	31/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
216	0022410113	Cai Thị Bội Phiến	01/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
217	0022410190	Vương Đắc Yến My	13/06/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
218	0022410070	Nguyễn Thị Hải Yến	02/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
219	0022410091	Lê Ngọc Hiền	02/11/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
220	0022410180	Nguyễn Thị Thu Diệu	03/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
221	0022412661	Nguyễn Lê Thảo Vy	11/09/2004	An Giang	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
222	0022410018	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
223	0022410163	Trần Thị Trúc Quỳnh	29/08/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
224	0022410042	Phan Thị Mỹ Quyên	18/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
225	0022410152	Nguyễn Huỳnh Như	22/12/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
226	0022412659	Bùi Mai Như Bình	23/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
227	0022410029	Trịnh Hồ Cẩm Tú	17/02/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
228	0022410068	Trần Thị Thúy Anh	27/05/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
229	0022410103	Lê Quốc Trí	19/02/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
230	0022412644	Trần Thiện Phúc	18/09/2004	An Giang	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
231	0022410202	Trần Song Vĩnh Phúc	23/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22A	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
232	0022410472	Bùi Thị Anh Thư	13/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
233	0022410337	Nguyễn Ngọc Hải Thơ	17/01/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
234	0022410397	Huỳnh Thị Tuyết Như	11/10/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
235	0022412674	Hoàng Thùy Dung	05/05/2004	Nghệ An	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
236	0022410250	Võ Mỹ Hà	09/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
237	0022410294	Nguyễn Thị Ngân	12/02/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
238	0022410465	Nguyễn Tuấn Kiệt	04/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
239	0022410324	Trần Ngọc Nhi	08/10/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
240	0022410290	Bùi Huỳnh Phúc	22/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
241	0022410265	Bùi Hồ Bảo Trân	09/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
242	0022410297	Lê Võ Anh Hào	16/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
243	0022412680	Phạm Hữu Nghị	08/11/2004	Cà Mau	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
244	0022410502	Lê Thị Thùy Linh	17/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
245	0022410240	Nguyễn Thị Phương Nghi	18/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
246	0022412663	Trương Mộng Tuyền	15/12/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
247	0022410380	Bùi Thị Mỹ Phương	25/07/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
248	0022410363	Nguyễn Thị Huyền Trân	15/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
249	0022410245	Nguyễn Thị Hồng Thắm	17/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
250	0022410332	Nguyễn Thúy Quỳnh	21/04/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
251	0022410342	Phạm Thị Ngoan	18/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
252	0022410458	Nguyễn Trần Hương Giang	22/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
253	0022410376	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	29/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
254	0022410275	Phạm Thị Kim Khoa	07/03/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
255	0022410341	Phạm Hiếu	14/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
256	0022410351	Lê Hữu Tín	17/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
257	0022410439	Hồ Thị Kiều Vy	07/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
258	0022410271	Phạm Thị Mỹ Quyên	07/06/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
259	0022410488	Đặng Quốc Việt	21/03/2003	Tây Ninh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
260	0022410419	Nguyễn Thị Nhã Trân	03/08/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
261	0022410452	Quách Thị Mỹ Tiên	10/11/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
262	0022410453	Lê Thị Ngọc Hân	26/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
263	0022410365	Phan Nguyễn Ngọc Thư	11/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
264	0022410372	Nguyễn Phan Như Ngọc	06/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
265	0022412669	Bùi Thị Mỹ Hào	11/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
266	0022410268	Nguyễn Duy Khánh	31/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
267	0022410406	Phạm Thị Yến Nhi	11/04/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
268	0022412671	Trần Thị Thu Hằng	17/02/2004	An Giang	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
269	0022412664	Phan Thị Ngọc Hân	11/04/2004	An Giang	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
270	0022410420	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	16/12/2004	An Giang	ĐHGDTH22B	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
271	0022412719	Lê Hiền Quế My	19/11/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
272	0022410703	Trần Thị Cẩm Tú	01/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
273	0022412475	Nguyễn Thị Minh Nhị	18/04/2004	An Giang	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
274	0022410647	Nguyễn Thị Hải Liên	08/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
275	0022410559	Nguyễn Ngọc Minh Thư	21/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
276	0022410737	Lê Thị Tường Vy	14/10/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
277	0022410758	Nguyễn Thị Thúy Kiều	26/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
278	0022410752	Đậu Thị Kiều Oanh	30/10/2003	Đồng Nai	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
279	0022410629	Lưu Ngọc Bảo Hân	15/02/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
280	0022410627	Lương Thị Thủy Trang	02/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
281	0022410672	Trương Thị Trà My	10/07/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
282	0022410598	Trần Văn Trường	19/08/2004	An Giang	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
283	0022410733	Nguyễn Ngọc Tâm Như	04/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
284	0022410640	Nguyễn Thị Cẩm Tú	18/01/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
285	0022412683	Nguyễn Thị Trúc Linh	02/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
286	0022412702	Lê Trần Thị Ngọc Ánh	11/08/2004	Ninh Bình	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
287	0022410741	Nguyễn Đình Đình	15/07/2004	Cà Mau	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
288	0022410625	Đặng Thị Diễm Hương	30/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
289	0022410582	Bùi Minh Gia Tuệ	08/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
290	0022410644	Ngô Thị Kiều Như	12/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
291	0022410558	Trương Thành Thông	17/10/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
292	0022410547	Nguyễn Thị Cẩm Ly	29/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
293	0022410763	Ngô Thị Yến Nhi	05/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
294	0022410771	Ngô Thị Minh Nguyệt	05/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
295	0022410632	Nguyễn Văn Tống	02/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
296	0022410864	Đỗ Thị Cẩm Giang	20/07/2003	Tây Ninh	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
297	0022412732	Nguyễn Gia Khang	07/04/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
298	0022410835	Nguyễn Gia Hân	13/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
299	0022410865	Lê Thị Hồng Cẩm	03/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
300	0022410869	Võ Thị Ánh Linh	05/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
301	0022410795	Lê Hoàng Hiệp	20/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
302	0022410863	Nguyễn Thị Nhi	02/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
303	0022412758	Đặng Nguyễn Mỹ Duyên	18/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
304	0022410974	Trịnh Văn Anh	08/02/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
305	0022410968	Võ Cẩm Tú	26/09/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
306	0022410924	Triệu Thị Thanh Hương	29/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
307	0022412759	Lê Văn Hiếu	23/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
308	0022410828	Đặng Hữu Nhân	04/02/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
309	0022410928	Lê Thành Trung	02/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
310	0022410916	Lê Hoàng Thanh Ngân	24/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
311	0022410868	Trần Thị Xuân Mai	02/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
312	0022410943	Dương Nguyễn Xuân Thảo	09/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
313	0022410862	Trần Thị Kim Ngân	28/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
314	0022410931	Nguyễn Lê Bảo Trân	24/06/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
315	0022412734	Trần Gia Tuệ	14/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
316	0022410934	Đoàn Lượng Xuân Giàu	17/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
317	0022410787	Phan Dương Minh Thư	03/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
318	0022410825	Đoàn Thị Quyên	22/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
319	0022410812	Trương Tường Vi	19/11/2004	Cà Mau	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
320	0022410919	Bùi Thị Kim Ngân	07/11/2004	An Giang	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
321	0022412756	Thái Xuân Thanh	01/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
322	0022410892	Cao Văn Phúc	27/05/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
323	0022410971	Bùi Hoa Đăng	17/10/2003	Vĩnh Long	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
324	0022410846	Phan Thị Yên Nhi	27/04/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
325	0022410932	Võ Nguyễn Minh Trúc	11/04/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
326	0022410927	Huỳnh Thị Cẩm Tú	04/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
327	0022412729	Đinh Bảo Tâm	29/04/2004	Quảng Trị	ĐHGDTH22D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
328	0022411063	Nguyễn Thị Ngọc My	26/09/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
329	0022411073	Nguyễn Hoàng Nguyệt Trâm	30/11/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
330	0022411055	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	02/05/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
331	0022411105	Trần Nguyễn Ngọc Linh	15/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
332	0022411009	Phan Thị Diệu Hiền	01/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
333	0022411107	Bùi Thị Phi Tuyết	25/10/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
334	0022411151	Hồ Như Huyền	09/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
335	0022411177	Nguyễn Ngọc Trân	12/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
336	0022411037	Trương Thị Thùy Trang	23/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
337	0022411018	Bùi Võ Tuấn Khang	10/08/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
338	0022411099	Thái Ngọc Thảo	27/06/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
339	0022411043	Trần Thị Kim Nguyên	15/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
340	0022411032	Huỳnh Phúc Phát	13/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
341	0022412763	Đoàn Dương Phúc Nguyên	09/10/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
342	0022411067	Trần Duy Tân	26/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
343	0022411650	Huỳnh Minh Tâm	16/07/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
344	0022411530	Nguyễn Ngọc Châm	18/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
345	0022411662	Lục Lan Thy	10/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
346	0022411477	Võ Thị Bích Ngân	06/10/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
347	0022411487	Lê Hải Nam	10/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
348	0022411548	Trương Thị Anh Thơ	06/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
349	0022411531	La Thảo Vy	27/08/2004	Cà Mau	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
350	0022411524	Nguyễn Thị Thanh Nhi	17/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
351	0022411549	Phan Thị Ngọc Thư	24/12/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
352	0022411544	Phan Trung Hậu	12/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
353	0022411551	Trần Thị Huỳnh Như	01/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	23.0	Đạt
354	0022411555	Nguyễn Ngọc Thủy Dương	25/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
355	0022411525	Huỳnh Thị Bích Duyên	25/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
356	0022411546	Trần Thị Kim Ngân	22/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
357	0022411672	Phạm Thị Kim Uyên	15/05/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	21.0	Đạt
358	0022411597	Trương Phương Thảo	14/11/2003	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
359	0022411608	Nguyễn Thị Anh Thư	23/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
360	0022411595	Nguyễn Trúc Thu Trang	13/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
361	0022411520	Bùi Thị Thuý Duy	18/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	23.0	Đạt
362	0022411670	Lữ Thảo Huyền	20/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
363	0022411633	Nguyễn Thị Ngọc Linh	23/04/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
364	0022411634	Nguyễn Thị Ngọc Hân	27/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
365	0022411539	Nguyễn Thành Phước	26/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
366	0022411621	Nguyễn Trị An	25/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
367	0022411643	Lâm Hoàng Đình	20/10/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
368	0022411963	Lê Thị Thu Hà	13/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
369	0022411962	Trần Thiện Thanh	11/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
370	0022412062	Nguyễn Thị Ngọc Hân	11/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
371	0022411948	Trần Mai Ngọc Ngân	31/08/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
372	0022411887	Đặng Võ Trung Tín	18/11/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
373	0022411907	Trần Thị Cẩm Ly	11/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
374	0022412054	Nguyễn Ngọc Yến	01/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
375	0022411951	Huỳnh Võ Xuân Nhi	20/12/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
376	0022412015	Trương Thị Trúc Ly	01/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
377	0022411947	Nguyễn Lê Thanh Tân	1/4/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
378	0022411895	Nguyễn Thị Trúc Ly	29/11/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
379	0022411808	Hoàng Nhi	09/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
380	0022412019	Nguyễn Thị Quỳnh Như	28/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
381	0022412003	Nguyễn Trường An	23/10/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
382	0022412002	Trần Quang Hữu Lộc	01/01/1998	Vĩnh Long	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
383	0022412033	Trần Mai Phương Quỳnh	14/04/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
384	0022412426	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	11-10-2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
385	0022412284	Nguyễn Thị Trâm Anh	30-07-2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
386	0022412263	TRẦN THỊ NGỌC ĐIỆP	30-03-2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
387	0022412094	HUỲNH THỊ TUYẾT HÂN	03-08-2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
388	0022412167	PHẠM THỊ NGỌC HÂN	07-04-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
389	0022412404	NGUYỄN HỒNG KHOA	10-05-2004	An Giang	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
390	0022412436	VÕ ANH KIẾT	15-09-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
391	0022412205	ĐẶNG TẤN LUẬT	29-01-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
392	0022412173	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	19-02-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
393	0022412255	PHẠM THANH NGÂN	10-05-2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
394	0022412194	PHAN THỊ TUYẾT NHI	12-10-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
395	0022412256	LÂM NGỌC CẨM PHƯƠNG	16-06-2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
396	0022412140	NGUYỄN THỊ HUỆ QUYÊN	03-02-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
397	0022412254	VÕ THỊ HẠNH QUYÊN	12-03-2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
398	0022412109	HOÀNG THỊ THANH THẢO	23-05-2004	Lâm Đồng	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
399	0022412378	ĐẶNG TRẨM THÍCH	10-07-2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
400	0022412283	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	26-10-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
401	0022412150	TRẦN NGỌC ANH THU	16-01-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
402	0022412143	TRẦN NGỌC TRÂM	18-02-2004	Cà Mau	DHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
403	0022412330	TRẦN THUY TRÂN	07-09-2004	Cà Mau	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
404	0022411838	HUỲNH TRÚC VY	17-03-2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
405	0022412166	LÝ THỊ TUƠNG VY	22-07-2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
406	0022411719	Nguyễn Trung Kiên	15/01/2004	An Giang	ĐHGDTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
407	0022411439	Huỳnh Thị Kim Liên	04/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
408	0022411304	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	26/01/2004	An Giang	ĐHGDTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
409	0022444303	Phạm Kim Lợi	08/01/2004	An Giang	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
410	0022411409	Giang Thị Yến Linh	25/08/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
411	0022411351	Nguyễn Thị Kim Chi	07/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
412	0022412576	Nguyễn Thị Thi Giang	15/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
413	0022411707	Nguyễn Huỳnh Tuấn Kiệt	05/12/2003	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
414	0022411425	Lê Ngọc Huyền Trân	17/06/2003	Vĩnh Long	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
415	0022411727	Nguyễn Thị Diễm Trinh	12/05/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
416	0022411443	Lê Nguyễn Ánh Nguyệt	15/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
417	0022411375	Phạm Thị Kiều Loan	06/08/2004	Tây Ninh	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
418	0022411238	Nguyễn Thị Bích Ngọc	13/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
419	0022411322	Huỳnh Võ Hải	26/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
420	0022411324	Huỳnh Hồng Ngọc	05/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
421	0022411457	Võ Duy	20/07/2004	An Giang	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
422	0022412495	Nguyễn Văn Trường	02/08/2004	Tây Ninh	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
423	0022411399	Trần Thị Mẫn Nghi	29/06/2004	Tây Ninh	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
424	0022412499	Dương Thị Thuý An	19/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
425	0022411221	Mai Phước Lộc	18/07/2004	Vĩnh Long	ĐHGHTH22I	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
426	0022412406	Phạm Thị Như Ngọc	23/02/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
427	0022411246	Lê Thi Yến Nhi	18/9/2003	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
428	0022412528	Hùynh Anh Kiệt	24/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
429	0022412602	Trần Thị Hồng Giang	25/12/2004	An Giang	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
430	0022411358	Nguyễn Ngọc Hồ	13/11/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
431	0022412605	Nguyễn Tuấn Kiệt	08/06/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
432	0022412533	Phan Thị Ngọc Ngân	27/08/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
433	0022412518	Nguyễn Thị Huỳnh Như	14/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
434	0022412210	Nguyễn Tường Vy	07/08/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
435	0022412218	Nguyễn Thắng Nhựt Thông	03/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
436	0022412529	Nguyễn Thị Kim Tuyền	14/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
437	0022412427	Hà Mai Cẩm Tiên	11/09/2004	An Giang	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
438	0022412554	Nguyễn Tuấn Khải	14/05/2004	An Giang	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
439	0022412301	Nguyễn Trương Tuyết Lan	30/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
440	0022411356	Trang Nguyễn Như Huỳnh	27/06/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
441	0022412608	La Thị Lan	26/05/2004	An Giang	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
442	0022412521	Nèang Kim Hiền	10/07/2004	An Giang	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
443	0022412520	Nguyễn Thành Phố	20/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
444	0022413614	Nguyễn Thị Lợi	28/03/2004	Campuchia	ĐHGDTH22K	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
445	0022411216	Huỳnh Thị Ngọc Trâm	12/2/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
446	0022412461	Đỗ Trần Hữu Tấn	09/04/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
447	0022411697	Chế Thị Kim Hân	07/02/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
448	0022410991	Võ Thị Như Ý	15/09/2004	Cà Mau	DHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
449	0022412466	Nguyễn Thanh Long	25/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
450	0022412481	Trịnh Ngọc Ý	03/10/2004	An Giang	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
451	0022411431	Mai Ngọc Vân	08/05/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
452	0022412474	Lê Minh Thư	16/11/2004	An Giang	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
453	0022412482	Tô Thành Tín	29/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
454	0022412478	Đinh Gia Hoàng Nam	29/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
455	0022412456	Nguyễn Thị Cẩm Ly	07/01/2004	Cần Thơ	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
456	0022411212	Lê Thị Bảo Trân	27/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
457	0022410521	Nguyễn Phạm Thảo Nguyên	06/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
458	0022411345	Trần Ngọc Hải	09/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
459	0022411690	Phạm Kim Yến	30/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
460	0022411218	Mai Huỳnh Anh	26/08/2002	Vĩnh Long	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
461	0022410768	Trần Nguyễn Nguyệt Anh	09/5/2004	Vĩnh Long	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
462	0022411683	Đặng Thị Hồng Vân	04/3/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
463	0022411275	Nguyễn Minh Thư	02/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22L	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
464	0022412572	Võ Hữu Diễn	02/05/2004	An Giang	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
465	0022412566	Phạm Hồng Nhung	16/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
466	0022412573	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	21/03/2004	Cà Mau	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
467	0022412560	Tô Thị Mỹ Quyên	23/04/2004	An Giang	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
468	0022411439	Ngô Thị Ngọc Gân	09/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
469	0022412501	Nguyễn Thị Bích Vân	02/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
470	0022412622	Nguyễn Thị Quyền	25/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
471	0022412489	Lê Huỳnh Trúc Giang	30/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
472	0022412483	Trần Thị Lê Ngọc	17/01/2004	Tây Ninh	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
473	0022412564	Phùng Hữu Phúc	14/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
474	0022412502	Lâm Bảo Vi	11/03/2004	An Giang	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
475	0022412507	Lương Khanh Trang Dạ	01/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
476	0022412082	Trần Khánh Ngân	21/10/2003	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH22M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
477	0023412192	Hồ Thị Yến Nhi	16/12/2005	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
478	0023411746	Lê Thị Tú Trinh	11/06/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
479	0023412085	Dương Thị Ngọc Chi	11/11/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
480	0023412209	Nguyễn Thị Tú Sương	22/12/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
481	0023411740	Trần Thanh Tuyền	22/05/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
482	0023412188	Trần Thị Kim Luyến	07/12/2005	Vĩnh Long	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
483	0023411724	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	26/05/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
484	0023411803	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	11/10/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
485	0023411690	Trần Thị Bảo Trân	19/11/2005	Tây Ninh	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
486	0023411795	Nguyễn Đoàn Nguyệt Huế	11/11/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
487	0023411649	Trần Thị Trà My	21/04/2005	An Giang	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
488	0023411716	Phan Thị Mỹ Trân	21/12/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23C	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
489	0023412318	Trịnh Thị Kim Anh	24/08/2005	Cà Mau	ĐHGDMN23D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	16.0	Đạt
490	0023412414	Huỳnh Thảo Ngân	28/10/2005	Vĩnh Long	ĐHGDMN23D	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
491	0023410291	Võ Như Thuần	11/03/2005	Cà Mau	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
492	0023414048	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	01/08/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
493	0023412733	Trương Thị Mỹ Nhiên	25/01/2005	Cà Mau	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
494	0023413257	Ngô Thị Thu Ngân	24/04/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
495	0023412771	Giáp Thị Anh Thư	10/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
496	0023412670	Trần Thị Thảo Nguyên	20/09/2005	Cần Thơ	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
497	0023412807	Võ Thị Minh Thư	10/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
498	0023413105	Nguyễn Kim Đan	12/08/2005	Vĩnh Long	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
499	0023412755	Nguyễn Kiều Uyên	06/02/2005	Cà Mau	ĐHGDMN23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
500	0023412376	Nguyễn Thành Tâm	15/09/2005	An Giang	ĐHGDTH23J	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
501	0023412392	Nguyễn Ngọc Minh Thư	06/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH23J	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
502	0023412380	Vương Thảo Vy	13/02/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23J	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
503	0023412434	Liêu Thị Bảo Trân	03/09/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23J	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
504	0023412339	Mai Phan Kiều Phúc	07/12/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23J	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
505	0023413582	Nguyễn Thị Hoàng Hà	01/01/2005	Đắk Lắk	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
506	0023413722	Nguyễn Thanh Xuân	05/02/2005	Cần Thơ	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
507	0023413964	Phan Thị Ngọc Quý	22/01/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
508	0023413668	Nguyễn Ngọc Anh Thư	14/11/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
509	0023413478	Trần Ngọc Anh Thư	28/09/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
510	0023413526	Lê Ngọc Ý Nhi	03/08/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23M	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
511	0023411210	Lê Thị Khả Duyên	02/12/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
512	0023414156	Triệu Thoại Ngân	07/01/2005	Cà Mau	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
513	0023411226	Nguyễn Lê Quốc Phong	07/12/2005	An Giang	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
514	0023411221	Lưu Xuân Anh	20/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
515	0023411223	Lưu Xuân Đào	13/11/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
516	0023411404	Phan Trọng Hiếu	16/07/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
517	0023411437	Nguyễn Phạm Thùy Ngân	18/01/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
518	0023411438	Nguyễn Thị Anh Thư	31/10/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
519	0023411467	Trần Thị Thanh Thúy	30/08/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
520	0023411508	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	12/12/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
521	0023411512	Phan Thị Kim Hoàng	03/12/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
522	0023411526	Nguyễn Vũ Xinh Nguyên	28/03/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
523	0023411507	Lê Thị Minh Thư	10/06/2005	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
524	0023411418	Nguyễn Nhật Duy	28/11/2005	Cà Mau	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
525	0023411376	Nguyễn Thúy Bình	11/09/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
526	0023411448	Lê Ngọc Lan Anh	16/08/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
527	002411336	Hồ Nguyễn Minh Thư	31/12/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
528	0023411484	Lê Thị Thúy Như	15/05/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
529	0023411251	Trần Thị Lan Anh	10/10/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
530	0023411352	Võ Thị Ngọc Hương	26/02/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
531	0023411489	Võ Thị Kim Thương	06/02/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
532	0023411522	Nguyễn Hồng Ngọc	08/04/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23F	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
533	0023411747	Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh	02/03/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
534	0023411612	Nguyễn Phương An	25/11/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
535	0023411560	Nguyễn Thị Huỳnh Như	15/12/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
536	0023411662	Đỗ Mộng Thủy Trang	05/07/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
537	0023411584	Nguyễn Khánh Đoan	23/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
538	0023411542	Ngô Thị Hồng Đào	13/04/2005	Tây Ninh	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
539	0023411588	Mai Ngọc Phương Trang	08/01/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
540	0023411704	Bùi Ngọc Diệp	05/08/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
541	0023411707	Bùi Minh Anh	05/08/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	16.0	Đạt
542	0023411625	Lê Đoàn Anh Thư	09/3/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
543	0023411644	Nguyễn Minh Thư	09/6/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
544	0023411647	Võ Thị Thảo Vy	24/01/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
545	0023411692	Hà Thị Hoàng Mỹ	13/12/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	13.0	Đạt
546	0023411691	Đặng Lê Thùy Duyên	20/03/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
547	0023411738	Hà Phương Tùng	18/8/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
548	0023411754	Võ Thị Hồng Thắm	03/01/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
549	0023411774	Huỳnh Kim Xuyên	09/11/2005	An Giang	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
550	0023411751	Nguyễn Thị Ngọc Thu	04/03/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
551	0023411772	Phan Bảo Phi	04/12/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23G	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
552	0023411801	Huỳnh Văn Quốc Toàn	28/01/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	11.0	Đạt
553	0023411931	Phạm Mai Song Nhi	02/01/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
554	0023411887	Nguyễn Thị Loan Thảo	23/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	10.0	Đạt
555	0023411896	Huỳnh Dương Yến Vi	11/03/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	14.0	Đạt
556	0023412000	Lê Thị Như Ngọc	12/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
557	0023411952	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	25/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
558	0023411921	Nguyễn Lê Khánh Huyền	30/08/2005	Cà Mau	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
559	0023411854	Nguyễn Thị Thúy Quyên	15/06/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
560	0023412011	Nguyễn Trần Tuyết Hoa	09/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
561	0023411821	Trần Thị Linh Nhi	02/08/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
562	0023412014	Đặng Thị Tường Vy	24/09/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
563	0023412007	Phạm Thị Kim Phượng	14/07/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
564	0023411878	Nguyễn Bùi Phương Uyên	18/02/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
565	0023411950	Trần Tuyết Ngân	29/09/2005	Vĩnh Long	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	9.0	Đạt
566	0023411903	Phạm Hà My	18/07/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23H	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
567	0023411210	Lê Thị Khả Duyên	02/12/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
568	0023414156	Triệu Thoại Ngân	07/01/2005	Cà Mau	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
569	0023411226	Nguyễn Lê Quốc Phong	07/12/2005	An Giang	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
570	0023411221	Lưu Xuân Anh	20/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
571	0023411223	Lưu Xuân Đào	13/11/2005	Đồng Tháp	ĐHGDTH23E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
572	0024416265	Huỳnh Thị Thanh Trúc	07/10/2006	Đồng Nai	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
573	0024416299	Lương Võ Hải Hà	26/09/2006	Cần Thơ	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
574	0024416272	Lê Thị Lan Anh	09/12/2006	Vĩnh Long	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
575	0024416305	Kim Thị Cô Lấp	26/10/2006	Vĩnh Long	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
576	0024416260	Nguyễn Trần Anh Thư	12/03/2006	An Giang	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
577	0024416222	Nguyễn Thị Kiều Trang	20/12/2006	Đồng Tháp	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
578	0024416254	Bùi Nguyễn Diệu Linh	25/06/2006	Vĩnh Long	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
579	0024416180	Nguyễn Diệu Huyền	05/11/2006	Đồng Nai	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
580	0024416354	Lê Dương Quỳnh Như	18/02/2006	Vĩnh Long	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
581	0024416347	Nguyễn Phùng Thanh Ngân	06/06/2006	Đồng Tháp	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
582	0024416309	Nguyễn Thị Anh Thơ	31/08/2006	TP. Hồ Chí Minh	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
583	0024416182	Nguyễn Thị Thiện Duyên	02/10/2006	Đồng Tháp	ĐHGDTH24E	Đại học	GD Tiểu học-Mầm non	8.0	Đạt
584	0020410579	Phan Tấn Đức	09/11/2002	Đồng Tháp	ĐHCNTT20B	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	9.0	Đạt
585	0021410310	Hồ Quang Khải	11/12/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
586	0021410253	Phạm Thế Học	14/1/2002	Đồng Tháp	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
587	0021410088	Nguyễn Ngọc Hải Đăng	31/01/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
588	0020411235	Nguyễn Kha	03/01/2002	Đồng Tháp	ĐHCNTT20B	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	13.0	Đạt
589	0020410561	Lê Minh Nhân	21/07/2002	An Giang	ĐHCNTT20A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
590	0021410124	Lê Anh Dũng	10/05/2002	An Giang	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
591	0021410902	Đỗ Cẩm Tiên	17/09/2003	Vĩnh Long	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
592	0021412164	Đặng Phát Đạt	17/08/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21B	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
593	0019410513	Trần Lê Phú Quý	01/01/2001	Đồng Tháp	ĐHCNTT19A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
594	0021411333	Trịnh Thanh Huy	25/08/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21B	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
595	0021411317	Lê Phạm Trí Hùng	21/08/2003	An Giang	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
596	0020411185	Lê Văn Tín	11/02/2002	Đồng Tháp	ĐHCNTT20A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
597	0020410729	Khả Nhựt Nam	08/01/2001	Đồng Tháp	ĐHCNTT20B	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
598	0021410979	Nguyễn Đức Trung	17/03/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
599	0021410112	Trần Công Dinh	12/12/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT21A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
600	0023414143	Nguyễn Duy Tường	31/10/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23A-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	12.0	Đạt
601	0023411981	Nguyễn Phi Long	06/02/2005	Tây Ninh	ĐHCNTT23A-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
602	0023411000	Nguyễn Minh Huy	19/11/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23A-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	13.0	Đạt
603	0023411914	Nguyễn Trung Hậu	20/01/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23A-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	9.0	Đạt
604	0023413436	Phạm Công Đăng Khoa	08/04/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23A-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.5	Đạt
605	0024418277	Lý Thị Ngọc Như	06/11/2006	Đồng Tháp	ĐHCNSH24A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	23.5	Đạt
606	0024418536	Lê Hoàng Anh Kiệt	10/02/2006	Đồng Tháp	ĐHCNSH24A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	13.0	Đạt
607	0024419417	Huỳnh Thị Linh Nhi	10/10/2006	Đồng Tháp	ĐHCNSH24A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	12.0	Đạt
608	0024417668	Nguyễn Thế Quang	03/04/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24B-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
609	0024419033	Đào Thanh Đạt	10/04/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24C-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	12.5	Đạt
610	0024419357	Đặng Minh Khoa	25/02/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24C-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.5	Đạt
611	0024418623	Trần Bùi Trung Phong	21/08/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24C-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
612	0023410647	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	09/09/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23B-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
613	0023410957	Huỳnh Thanh Duy	30/04/2005	Đồng Tháp	ĐHCNTT23B-CS	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	9.0	Đạt
614	0022410548	Nguyễn Thế Xuyên	27/12/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	9.5	Đạt
615	0022412158	Nguyễn Thanh Hào	25/10/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
616	0022410247	Võ Trần Anh Thy	02/03/2004	Tây Ninh	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
617	0022410260	Nguyễn Minh Cảnh	25/05/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
618	0022410138	Mai Chĩ Vĩnh	26/09/2004	Vĩnh Long	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
619	0022410320	Lưu Hoàng Trung	10/02/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
620	0022412689	Lê Phát Tài	04/12/2004	Cà Mau	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
621	0022410493	Lâm Quế Trân	21/11/2003	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
622	0022410621	Lâm Chí Khanh	25/03/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
623	0022410988	Huỳnh Tấn Lợi	19/09/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
624	0022410169	Đào Thanh Hào	14/10/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
625	0022410015	Dương Tuấn Kiệt	21/08/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
626	0022410437	Cao Minh Quân	02/03/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	14.5	Đạt
627	0022410735	Trương Hoàng Sang	21/01/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.5	Đạt
628	0022410873	Lê Hoàng Huy	03/06/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	18.0	Đạt
629	0022410512	Lê Phước Bình	12/12/2004	Đồng Tháp	ĐHCNTT22A	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
630	0024415678	Đặng Phạm Trung Kiên	11/06/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	9.0	Đạt
631	0024416008	Trương Thị Huỳnh Như	02/02/2006	Đồng Tháp	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
632	0024416015	Trần Thị Trâm	18/12/2006	An Giang	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
633	0024416204	Nguyễn Hồng Tuyết Ngân	19/01/2006	Vĩnh Long	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
634	0024416560	Trần Phương Anh	04/04/2006	An Giang	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	8.0	Đạt
635	0024416676	Phạm Nguyễn Tuấn Anh	13/06/2006	Lâm Đồng	ĐHCNTT24A-IT	Đại học	Công nghệ và Kỹ thuật	10.0	Đạt
636	0022412035	Phan Thái An	27/12/2004	Tây Ninh	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
637	0022412211	Nguyễn Huy Cường	13/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
638	0022410767	Nguyễn Hữu Đức	06/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
639	0022412273	Nguyễn Công Hậu	02/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
640	0022411756	Ngô Thanh Hiếu	20/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
641	0022410682	Võ Thành Hưng	14/03/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
642	0022412104	Đặng Chí Huy	14/09/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
643	0022410785	Nguyễn Võ Quốc Huy	24/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
644	0022411925	Danh Huỳnh	14/04/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
645	0022412229	Trần Minh Kha	12/07/2004	Cà Mau	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
646	0022412165	Lê Dĩ Khang	12/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
647	0022411972	Đông Quốc Khánh	03/09/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
648	0022412288	Nguyễn Đình Khiêm	10/01/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
649	0022411884	Nguyễn Trung Kiên	21/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
650	0022411889	Lê Quốc Kiệt	13/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
651	0022410803	Trần Quốc Kiệt	25/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
652	0022412309	Dương Tấn Luật	14/02/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
653	0022410643	Châu Lê Yên Ly	20/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
654	0022412388	Lê Anh Minh	21/10/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
655	0022412376	Cao Thiện Mỹ	31/10/2000	Cà Mau	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
656	0022410700	Nguyễn Thị Như Ngọc	11/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
657	0022412217	Đỗ Trung Nguyên	29/11/2003	Cà Mau	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
658	0022412067	Nguyễn Bùi Minh Nhẫn	01/07/2002	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
659	0022412322	Nguyễn Tuyết Nhi	12/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
660	0022412753	Lý Thành Nhiên	12/10/2004	An Giang	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
661	0022412178	Phạm Văn Quý	10/07/2004	An Giang	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
662	0022411786	Lâm Phú Sang	17/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
663	0022412752	Lê Trường Thảo	25/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
664	0022411789	Nguyễn Thị Kim Thi	16/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
665	0022411748	Cao Quang Thiên	02/07/2003	Cần Thơ	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
666	0022410718	Hứa Hữu Thịnh	21/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	21.0	Đạt
667	0022412250	Lê Quốc Thịnh	08/05/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
668	0022412313	Nguyễn Trung Tín	15/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
669	0022412751	Phan Thị Bích Trâm	07/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
670	0022411728	Võ Minh Trí	18/02/2002	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
671	0022412750	Trần Thị Thu Uyên	16/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22C	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
672	0022411557	Nguyễn Ngọc Loan Anh	18/10/2004	Cần Thơ	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
673	0022411455	Nguyễn Thị Kỳ Anh	01/02/2003	An Giang	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
674	0022411489	Phạm Thị Phương Anh	21/11/2003	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
675	0022412174	Sơn Quốc Bảo	21/12/2004	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.0	Đạt
676	0022410942	Diệp Phúc An Châu	21/09/2004	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
677	0022412206	Trịnh Phan Trọng Dân	02/08/2004	Cà Mau	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.5	Đạt
678	0022412103	Thi Văn Dim	25/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.5	Đạt
679	0022410668	Lưu Hoàng Duy	07/12/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
680	0022410077	Nguyễn Lê Thuý Dy	15/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
681	0022412042	Phan Thị Thu Hà	04/02/2004	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
682	0022411911	Nguyễn Ngọc Hiền	30/12/2004	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
683	0022411288	Nguyễn Trọng Huy	23/07/2004	An Giang	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.5	Đạt
684	0022411688	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	06/02/2004	Tây Ninh	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
685	0022410842	Phan Nguyễn Ngọc Mai	23/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.5	Đạt
686	0022412242	Nguyễn Thị Kim Ngân	25/02/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
687	0022410948	Nguyễn Thị Huyền Ngọc	02/09/2004	Cần Thơ	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	12.0	Đạt
688	0022410518	Châu Trọng Nhân	11/12/2003	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
689	0022411120	Nguyễn Thị Ngọc Như	30/01/2004	Cần Thơ	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
690	0022411920	Phạm Thanh Nhựt	26/09/2002	Vĩnh Long	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.0	Đạt
691	0022411295	Nguyễn Lê Hoàng Ninh	27/11/2003	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
692	0022411883	Nguyễn Đình Oai	15/11/2001	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.0	Đạt
693	0022412084	Huỳnh Thanh Thuận Phát	12/02/2003	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
694	0022412114	Trần Thị Huyền Trân	19/11/2001	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
695	0022410483	Nguyễn Mai Vi	14/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
696	0022410158	Trần Long Vũ	25/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSMT22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	12.5	Đạt
697	0022412106	Trịnh Tuấn Anh	23/12/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
698	0022411495	Phan Hoàng Huy	17/02/2003	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
699	0022411528	Nguyễn Văn Minh Kha	27/06/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
700	0022412049	Trần Thanh Ngân	26/06/2003	Quảng Ngãi	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
701	0022412258	Lê Ngọc Huyền Như	10/07/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
702	0022412298	Nguyễn Duy Phương	14/10/2004	An Giang	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
703	0022411703	Lê Minh Quân	23/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
704	0022411456	Nguyễn Phạm Duy Thanh	24/01/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
705	0022412341	Đoàn Thị Mỹ Lệ Thu Thảo	20/08/2003	Cà Mau	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
706	0022412202	Nguyễn Huỳnh Phương Thùy	22/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
707	0022412029	Nguyễn Bá Tri	29/12/2003	An Giang	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
708	0022411717	Võ Thanh Trúc	16/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
709	0022411777	Lê Thanh Tú	10/06/1992	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
710	0022410004	Đặng Nguyễn Thành Vy	16/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
711	0022412351	Nguyễn Thúy Vy	25/02/2004	An Giang	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
712	0022411389	Huỳnh Như Ý	03/01/2004	Cần Thơ	ĐHSAN22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.0	Đạt
713	0022410224	Trần Mai Hồng Ân	02/01/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
714	0022410323	Trương Huỳnh Tiến Đạt	01/06/2004	An Giang	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
715	0022410560	Trần Khánh Duy	09/05/2003	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
716	0022410457	Trần Trường Duy	11/06/2003	An Giang	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
717	0022411076	Đoàn Phương Khuê	09/07/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	18.0	Đạt
718	0022410456	Trần Nhã Linh	16/06/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
719	0022410539	Lâm Văn Lộc	09/12/2003	Cà Mau	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
720	0022410416	Huỳnh Công Mẫn	30/05/2003	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
721	0022410430	Thạch Thị Hoàng Mỹ	02/07/2003	Cần Thơ	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	12.0	Đạt
722	0022410132	Lê Thanh Ngân	21/03/2004	An Giang	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
723	0022410562	Phan Thị Hồng Ngân	22/06/2003	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
724	0022410236	Nguyễn Thị Yến Nhi	28/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
725	0022410094	Huỳnh Thị Quỳnh Như	03/07/2004	An Giang	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
726	0022410639	Phạm Lê Quỳnh Như	30/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	22.0	Đạt
727	0022410597	Võ Thị Huỳnh Như	14/05/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.0	Đạt
728	0022411132	Trương Phạm Viết Thanh	25/04/1999	Đồng Tháp	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
729	0022411901	Trần Minh Thế	30/03/2004	Lâm Đồng	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
730	0022410298	Lê Thị Kim Thi	30/07/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	20.0	Đạt
731	0022411079	Ung Thị Kiều Trâm	20/11/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
732	0022410400	Trần Thị Quế Trân	12/04/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
733	0022412240	Nguyễn Hoàng Tú	10/11/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
734	0022411251	Lê Anh Tuấn	21/04/2004	Vĩnh Long	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	12.0	Đạt
735	0022411161	Nguyễn Thị Y Y	02/02/2004	An Giang	ĐHSAN22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
736	0022411502	Ngô Thị Vân Anh	13/05/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	13.0	Đạt
737	0022411416	Phạm Lê Minh Anh	21/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
738	0022410967	Dương Hoài Bảo	12/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
739	0022411098	Quách Thái Bi	02/05/2003	Cà Mau	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
740	0022411536	Nguyễn Thanh Bình	10/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
741	0022410001	Trần Văn Bình	15/09/2004	An Giang	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
742	0022411612	Mai Thị Quế Chi	25/10/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.0	Đạt
743	0022411083	Quách Dũng	01/05/2004	Cà Mau	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
744	0022411272	Trần Thành Được	24/04/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
745	0022411232	Nguyễn Phi Hải	08/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
746	0022412745	Lý Hồng Hạnh	04/01/2003	Cà Mau	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
747	0022411400	Nguyễn Việt Hưng	19/01/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
748	0022410854	Lê Nguyễn Thuý Hương	28/12/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	18.0	Đạt
749	0022411569	Đặng Bá Hường	28/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.0	Đạt
750	0022411465	Cang Anh Huy	24/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
751	0022411747	Trần Nguyễn Huỳnh	02/08/2003	Tây Ninh	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
752	0022411398	Nguyễn Phúc Khang	19/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
753	0022412747	Nguyễn Gia Khiêm	03/04/2000	Vĩnh Long	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
754	0022411308	Nguyễn Đăng Khoa	16/06/2003	An Giang	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
755	0022411100	Lê Minh Khôi	04/08/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
756	0022411625	Nguyễn Thị Quế Mỹ	17/11/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
757	0022411082	Trần Hoài Nam	19/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
758	0022411418	Ngô Kim Ngân	09/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
759	0022412432	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
760	0022411125	Võ Duy Niên	20/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
761	0022411714	Lê Minh Phụng	14/10/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
762	0022412738	Đặng Tú Quyên	09/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
763	0022410878	Nguyễn Văn Sáng	05/11/2004	An Giang	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
764	0022411652	Lâm Thành Tâm	07/06/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
765	0022411669	Hồ Phước Thạnh	17/04/1985	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
766	0022411579	Bùi Ngọc Thường	15/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
767	0022411291	Đỗ Minh Tiến	26/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
768	0022411460	Lê Trương Trọng Tín	25/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
769	0022411693	Nguyễn Minh Trí	02/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
770	0022411564	Trương Đức Trí	11/03/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
771	0022411716	Nguyễn Hoài Anh Tuấn	15/11/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
772	0022411503	Nguyễn Trung Vĩnh	07/01/2004	An Giang	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
773	0022411176	Lê Tuấn Vũ	11/08/2004	Tây Ninh	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
774	0022410975	Nguyễn Văn Việt Vương	31/01/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
775	0022411619	Tăng Thị Thảo Yến	31/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22B	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
776	0022410474	Nguyễn Chí Bảo	19/02/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
777	0022410425	Trương Vũ Cầu	15/02/2004	An Giang	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.5	Đạt
778	0022410352	Khương Phước Triều Cung	07/09/2002	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	28.0	Đạt
779	0022410428	Phạm Hoàng Đàm	15/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
780	0022410211	Lâm Hải Đăng	28/05/2004	Cà Mau	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.5	Đạt
781	0022410555	Võ Tấn Đạt	15/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
782	0022410530	Nguyễn Hữu Duy	02/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	37.5	Đạt
783	0022410295	Cao Văn Giàu	17/04/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
784	0022410554	Đỗ Thanh Hậu	06/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	16.0	Đạt
785	0022412522	Trần Nguyễn Quang Hiền	23/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.5	Đạt
786	0022412460	Lê Hoàng Thanh Hiếu	03/04/2004	Cà Mau	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
787	0022410638	Lê Quốc Huy	09/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
788	0022410072	Phan Trường Huy	18/09/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
789	0022410426	Trương Nhật Huy	27/06/2004	Cà Mau	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
790	0022412589	Đào Ngọc Huỳnh	10/06/2004	Cà Mau	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
791	0022412519	Nguyễn Thị Như Huỳnh	13/10/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
792	0022410507	Lưu Gia Kiệt	18/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
793	0022410221	Lê Quang Linh	08/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
794	0022410310	Lê Thành Lộc	27/07/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
795	0022410575	Tô Đức Lợi	27/11/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
796	0022410369	Nguyễn Phi Long	12/08/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
797	0022410203	Nguyễn Văn Hiếu Nghĩa	04/12/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
798	0022412450	Trương Minh Ngọc	17/10/2004	Cà Mau	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.5	Đạt
799	0022410165	Nguyễn Lê Triệu Phú Nguyên	11/01/2004	An Giang	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
800	0022410552	Nguyễn Công Nguyễn	09/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
801	0022410137	Bùi Hoài Nhân	27/09/2001	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	21.0	Đạt
802	0022410564	Dương Gia Phú	10/08/2003	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
803	0022410259	Nguyễn Ngô Minh Phúc	27/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
804	0022410019	Trần Hà Phương	29/11/2003	An Giang	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	16.0	Đạt
805	0022410092	Phan Thị Ngọc Phương	31/03/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.5	Đạt
806	0022410041	Ngô Minh Sơn	28/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
807	0022410267	Hồ Chí Tâm	12/02/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
808	0022412699	Lê Minh Tân	08/02/2003	Cần Thơ	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
809	0022410599	Nguyễn Nhật Tân	13/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
810	0022410258	Phạm Hoàng Thái	18/01/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
811	0022410497	Trần Nhựt Thái	01/06/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
812	0022410589	Võ Phạm Thanh Thái	14/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
813	0022410076	Cao Minh Thắng	02/01/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	11.0	Đạt
814	0022410144	Lê Hiền Anh Thanh	07/02/2004	Vĩnh Long	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	10.0	Đạt
815	0022410136	Nguyễn Hoài Thanh	11/03/2002	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
816	0022410468	Nguyễn Công Thành	30/05/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
817	0022412424	Phan Lê Anh Thi	18/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
818	0022410008	Đặng Công Tiến	29/12/2004	Tây Ninh	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	14.0	Đạt
819	0022410569	Trần Hữu Trí	07/08/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt
820	0022410326	Phạm Hữu Trọng	01/08/2004	Cần Thơ	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.5	Đạt
821	0022410581	Nguyễn Thiện Trung	16/09/2004	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	15.0	Đạt
822	0022412476	Lê Huỳnh Tường Vi	4/07/2002	Đồng Tháp	ĐHGTC22A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
823	0022411191	Nguyễn Trọng Phúc	19/03/2001	Đồng Tháp	ĐHSAN20A	Đại học	GDTC-Sư phạm Nghệ thuật	9.0	Đạt
824	0019410097	Lê Thị Cẩm Tiên	01/02/2001	Đồng Tháp	ĐHAnh19A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
825	0019410583	Thì Ngọc Thảo Quyên	01/07/2001	Đồng Tháp	ĐHTQ19B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
826	0021411362	Bùi Tuấn Khanh	25/02/2003	Tây Ninh	ĐHSAAnh21B	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
827	0021413006	Dương Vĩnh Phúc	22/12/2003	Cà Mau	ĐHSAAnh21C	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
828	0021412646	Nguyễn Ngọc Mai	09/03/2003	Cà Mau	ĐHSAAnh21C	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
829	0022410199	TrươngThị Quỳnh Như	11/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
830	0022410279	Ngô Thị Mỹ Châu	30/09/2004	Tây Ninh	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
831	0022412754	Nguyễn Thị Cẩm Ly	03/06/2004	An Giang	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
832	0022410121	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	17/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
833	0022410362	Lê Trường Duy	21/05/2003	An Giang	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
834	0022410291	Đỗ Quỳnh Như	25/12/2004	Tây Ninh	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
835	0022410162	Nguyễn Thúy Quỳnh	26/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
836	0022412668	Trần Thị Huỳnh Anh	23/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
837	0022410201	Đặng Thị Mộng Bình	14/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
838	0022410066	Nguyễn Lê Nhật Khoa	20/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
839	0022410349	Huỳnh Kim Ngọc	05/05/2004	Vĩnh Long	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
840	0022410005	Đỗ Thị Như Quỳnh	09/10/2004	Cà Mau	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
841	0022410353	Nguyễn Đặng Trâm Anh	23/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
842	0022410813	Phan Nguyễn Anh Thư	21/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	13.0	Đạt
843	0022410820	Lê Thị Mỹ Tuyên	04/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
844	0022410583	Đào Nguyễn Dũng Tiến	16/02/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
845	0022410693	Nguyễn Thị Bích Trâm	03/02/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
846	0022410604	Trương Thị Hà Linh	30/09/2004	Tây Ninh	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
847	0022410513	Võ Lưu Diễm Trinh	09/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	14.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
848	0022410665	Trần Minh Tiến	10/07/2004	Cần Thơ	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
849	0022410653	Ngô Đăng Quang Thịnh	09/03/2004	Cần Thơ	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
850	0022410788	Lê Trần Bảo Khanh	22/09/2004	An Giang	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
851	0022412581	Nguyễn Đỗ Phương Thảo	04/05/2004	Nghệ An	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
852	0022410751	Bùi Thị Thanh Nhân	06/03/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
853	0022410695	Bùi Thị Minh Thư	17/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
854	0022410707	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	11/10/2004	Tây Ninh	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
855	0022410612	Đỗ Thảo Nghi	07/09/2004	Tây Ninh	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
856	0022410811	Võ Thị Yến Nhi	03/03/2000	Vĩnh Long	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
857	0022410590	Nguyễn Trần Mỹ Nhân	26/11/2001	Tây Ninh	ĐHSAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
858	0022411001	Nguyễn Hồ Như Hậu	18/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	15.5	Đạt
859	0022411095	Nguyễn Đăng Hoàng Phúc	13/04/2004	An Giang	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
860	0022410982	Khổng Trúc Ly	06/01/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
861	0022411141	Hồ Nguyễn Ngọc Hân	29/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
862	0022411091	Lê Sang	11/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
863	0022410978	Nguyễn Đăng Thùy Trang	15/01/2004	Tây Ninh	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
864	0022411024	Nguyễn Thị Ngọc Hân	09/01/2004	Tây Ninh	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
865	0022410986	Huỳnh Phạm Thành Đạt	17/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	13.0	Đạt
866	0022411066	Nguyễn Thị Kiều Tiên	01/12/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
867	0022412693	Phạm Thị Cẩm Tiên	14/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
868	0022411903	Nguyễn Thị Thanh Ngân	15/01/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
869	0022411912	Nguyễn Võ Thúy Vy	26/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
870	0022411666	Trần Thanh Điền	01/04/2003	Cà Mau	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
871	0022411796	Nguyễn Ngọc Tuấn	26/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
872	0022411843	Trần Chí Hiếu	04/03/2004	Cà Mau	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
873	0022411933	Đặng Nguyễn Yến Vy	08/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
874	0022411509	Huỳnh Anh Thư	07/12/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
875	0022411702	Bùi Ngọc Mai Thư	13/10/2004	TP. Hồ Chí Minh	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
876	0022411432	Trương Ngọc Anh Thư	13/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
877	0022411464	Nguyễn Ngọc Phương Quyên	10/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
878	0022411466	Lê Nguyễn Châu Ngân	17/04/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
879	0022411462	Huỳnh Nguyễn Ngọc Như Ý	02/12/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
880	0022411655	Nguyễn Hồ Khánh Vy	03/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
881	0022411573	Trần Thị Trúc Lan	21/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22D	Đại học	Ngoại ngữ	13.5	Đạt
882	0022412247	Nguyễn Tấn Phát	25/01/2004	An Giang	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
883	0022410902	Nguyễn Kiều Anh	04/08/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
884	0022412232	Trần Bảo Ngọc	18/07/2004	Cà Mau	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
885	0022412245	Nguyễn Ngọc Mỹ	22/03/2004	Cà Mau	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
886	0022411396	Nguyễn Nhân Phú Thuận Thiên	27/10/2004	Cần Thơ	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
887	0022412099	Nguyễn Bảo Huy	24/12/2004	Cà Mau	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
888	0022412162	Võ Thị Diễm My	25/04/2003	Cà Mau	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
889	0022412271	Huỳnh Minh Anh	24/05/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22E	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
890	0022410874	Hồ Thị Huỳnh Nhi	18/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	23.5	Đạt
891	0022410843	Nguyễn Thị Yến Nhi	19/03/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
892	0022410389	Nguyễn Thị Cẩm Thu	01/10/2004	An Giang	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
893	0022412470	Nguyễn Tấn Phát	28/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
894	0022410396	Huỳnh Thị Xuân Trúc	28/04/2004	Vĩnh Long	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
895	0022410856	Võ Ngọc Trang Đài	27/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22F	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
896	0022412435	Nguyễn Võ Huỳnh Anh	13/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
897	0022412434	Nguyễn Thị Minh Thùy	20/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	13.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
898	0022411333	Mai Anh Hà	25/05/2003	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
899	0022412599	Lê Nguyễn Anh Khôi	19/07/2004	Cần Thơ	ĐHSAAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
900	0022412408	Nguyễn Thị Tú Anh	27/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
901	0022411334	Đặng Anh Thư	16/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSAAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
902	0022412425	Đỗ Hoàng Ka Thy	22/02/2004	Tây Ninh	ĐHSAAnh22G	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
903	0022410662	Nguyễn Hải Quân	24/09/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
904	0022410495	Nguyễn Thị Diễm My	07/04/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
905	0022410706	Võ Thúy Huỳnh	08/03/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
906	0022410394	Nguyễn Thanh Nhân	20/02/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
907	0022412389	Nguyễn Văn Nhớ	09/07/2003	Cần Thơ	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
908	0022411254	Nguyễn Quốc Thịnh	15/02/2004	Tây Ninh	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
909	0022410792	Nguyễn Văn Lên	15/08/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
910	0022411788	Huỳnh Thanh Thảo	26/08/2001	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
911	0022410897	Lê Thị Kim Thảo	10/02/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
912	0022411190	Huỳnh Anh Thư	02/10/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
913	0022412292	Nguyễn Thanh Bình	01/05/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
914	0022411696	Trần Thị Yến Nhi	26/09/2004	An Giang	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
915	0022411987	Lê Hồ Nguyệt Lan	01/11/2004	Đồng Tháp	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	11.0	Đạt
916	0022412041	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	13/10/2004	An Giang	ĐHAnh22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
917	0022411632	Trần Thị Mai Thi	08/12/2004	Đồng Tháp	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
918	0022410402	Nguyễn Thị Kiều Nhi	28/09/2001	Vĩnh Long	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	13.0	Đạt
919	0022412290	Nguyễn Thị Lệ Hà	07/10/2004	An Giang	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
920	0022410429	Lê Thị Phi Nhung	24/06/2004	Đồng Tháp	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	20.0	Đạt
921	0022410047	Tô Hàng Phương Nhi	18/04/2004	Vĩnh Long	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
922	0022411835	Bùi Thị Kim Xuyên	14/10/2004	Đồng Tháp	ĐHTAKD22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
923	0022411022	Đào Thị Kim Xuân	27/01/2003	Đồng Tháp	ĐHTADL22A	Đại học	Ngoại ngữ	13.5	Đạt
924	0022410215	Huỳnh Nguyễn Bích Trâm	13/04/2003	An Giang	ĐHTADL22A	Đại học	Ngoại ngữ	12.0	Đạt
925	0022410936	Nguyễn Bảo Khanh	07/09/2004	Đồng Tháp	ĐHTADL22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
926	0022410580	Lê Thị Thoảng Nhiên	02/06/2004	Đồng Tháp	ĐHTADL22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
927	0022411164	Nguyễn Thị Mộng Tiên	12/02/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
928	0022410777	Dương Thị Trường Giang	09/09/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	12.0	Đạt
929	0022411061	Phạm Trọng Ngọc Giàu	25/03/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
930	0022410704	Nguyễn Thị Huỳnh Như	24/05/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
931	0022410782	Võ Mai Kim Tuyền	24/09/2004	Tây Ninh	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
932	0022411142	Lê Thị Yến Nhi	21/08/2003	Đồng Tháp	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
933	0022411193	Nguyễn Văn Sĩ	28/04/2004	An Giang	ĐHTQ22B	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
934	0022410431	Nguyễn Thị Thu Hương	29/01/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
935	0022411560	Phạm Thị Hồng Phần	21/05/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22C	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
936	0022411511	Dương Thị Cẩm Trúc	08/03/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
937	0022412086	Lê Thị Quyền Như	08/02/2003	Tây Ninh	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
938	0022412136	Ngô Thị Phi Yến	01/01/2001	Đồng Tháp	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
939	0022412108	Phạm Thị Yến	20/07/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
940	0022412000	Đặng Nguyễn Cát Tường	07/09/2003	Tây Ninh	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	13.0	Đạt
941	0022412152	Chau Thị Mỹ Tiên	01/07/2003	An Giang	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
942	0022412180	Lê Thị Ngọc Dur	23/04/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
943	0022412071	Phan Thị Ngọc Diệu	04/03/2004	An Giang	ĐHTQ22D	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
944	0022410675	Lương Lục Phương	20/03/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22E	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
945	0022411971	Hoàng Thị Mỹ Huyền	05/03/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22F	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
946	0022411522	Võ Trọng Tính	01/03/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ22C	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
947	0023411737	Trương Thị Tuyết Nhung	27/03/2005	Tây Ninh	ĐHSAAnh23C	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
948	0023412369	Nguyễn Thị Yến Nhi	26/08/2005	Đồng Tháp	ĐHSAnh23D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
949	0023412946	Trần Thị Nhã Phương	22/01/2005	Vĩnh Long	ĐHAnh23D	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
950	0023413139	Đặng Tấn Thành	29/11/2005	Đồng Tháp	ĐHTAKD23A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
951	0023410477	Lê Hữu Thắng	25/05/2005	Đồng Tháp	ĐHTAKD23A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
952	0023410057	Nguyễn Hoàng Khả Vy	19/05/2005	Đồng Tháp	ĐHTQ23A	Đại học	Ngoại ngữ	12.0	Đạt
953	0023411420	Hồ Thị Huỳnh Trân	02/07/2004	Đồng Tháp	ĐHTQ23C	Đại học	Ngoại ngữ	10.0	Đạt
954	0023413434	Nguyễn Trọng Hiếu	05/06/2005	Đồng Tháp	ĐHTQ23F	Đại học	Ngoại ngữ	9.5	Đạt
955	0023413067	Nguyễn Hồng Trang	24/05/2005	Đồng Tháp	ĐHTQ23F	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
956	0023413634	Trần Thị Ngọc Hân	13/12/2005	Đồng Tháp	ĐHTQ23F	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
957	0023413745	Nguyễn Thị Ngọc Nhu	15/09/2005	Đồng Tháp	ĐHTQ23F	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
958	0023413861	Nguyễn Lê Tường Nhi	25/01/2005	Đồng Tháp	ĐHTQA23A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
959	0024415979	Trương Huỳnh Nhân	24/12/2006	Vĩnh Long	ĐHAnh24A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
960	0024415881	Nguyễn Phước Duy	14/02/2006	Đồng Tháp	ĐHAnh24A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
961	0024416471	Nguyễn Thị Thanh Thảo	24/04/2006	Vĩnh Long	ĐHAnh24A	Đại học	Ngoại ngữ	10.5	Đạt
962	0024416380	Nguyễn Đoàn Trọng Tín	11/10/2006	Cà Mau	ĐHAnh24A	Đại học	Ngoại ngữ	11.5	Đạt
963	0024417250	Đặng Ngọc Hương Quỳnh	09/10/2006	Đồng Tháp	ĐHAnh24B	Đại học	Ngoại ngữ	9.0	Đạt
964	0024419097	Đỗ Mỹ Quyên	10/06/2006	An Giang	ĐHAnh24E	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
965	0024416148	Võ Trúc Lam	06/10/2006	Đồng Tháp	ĐHSAnh24B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
966	0024416151	Võ Trúc Linh	06/10/2006	Đồng Tháp	ĐHSAnh24B	Đại học	Ngoại ngữ	8.5	Đạt
967	0024417978	Nguyễn Hữu Bết	03/09/2006	Đồng Tháp	ĐHAnh24C	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
968	0024418219	Nguyễn Kim Tuyền	06/05/2006	Đồng Tháp	ĐHTQ24F	Đại học	Ngoại ngữ	12.0	Đạt
969	0025410094	Nguyễn Trương Anh Thư	12/08/2007	Đồng Tháp	ĐHSAnh25A	Đại học	Ngoại ngữ	8.0	Đạt
970	0022412696	Nguyễn Khánh Nguyên	11/9/2004	Vĩnh Long	ĐHSPCN22A	Đại học	Sư phạm KHTN	10.0	Đạt
971	0022411205	Trịnh Lê Thúy Vy	06/11/2004	Vĩnh Long	ĐHSPCN22A	Đại học	Sư phạm KHTN	10.0	Đạt
972	0022411074	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/12/2004	Cần Thơ	ĐHSSINH22A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
973	0022412221	Dương Công Danh	01/12/2004	Cà Mau	ĐHSSINH22A	Đại học	Sư phạm KHTN	11.0	Đạt
974	0022412226	Nguyễn Hoàng Khang	03/10/2003	Tây Ninh	ĐHSLY22A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
975	0022411397	Nguyễn Thị Ngọc Nguyên	01/9/2004	Tây Ninh	ĐHSLY22A	Đại học	Sư phạm KHTN	16.0	Đạt
976	0022410953	Hồ Hoài Diễm	27/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSLY22A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
977	0022412148	Nguyễn Hoàng Tiến	13/02/2004	Tây Ninh	ĐHSLY22A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.5	Đạt
978	0023414169	La Nhật Hào	06/04/2005	An Giang	ĐHSKHTN23A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
979	0023414083	Thái Hoàng Thông	15/10/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23A	Đại học	Sư phạm KHTN	11.0	Đạt
980	0023410078	Lâm Quang Trí	25/06/2005	Vĩnh Long	ĐHSKHTN23A	Đại học	Sư phạm KHTN	10.0	Đạt
981	0023410126	Nguyễn Huyền Châm	24/7/2005	Cà Mau	ĐHSKHTN23A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
982	0024418670	Ngô Tường Vy	11/02/2006	Đồng Tháp	ĐHSLY24A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
983	0023410784	Huỳnh Thị Huyền Trân	29/07/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23C	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
984	0023410897	Nguyễn Thị Thanh Thuý	11/01/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23C	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
985	0023411558	Lê Thị Huỳnh Như	16/01/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	12.5	Đạt
986	0023411525	Nguyễn Ngọc Cảnh	22/03/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
987	0023411291	Thái Bảo Chánh	26/05/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
988	0023411591	Trần Thu Trang	17/07/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	13.5	Đạt
989	0023411312	Huỳnh Thị Ngọc Ý	08/06/2005	Tây Ninh	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
990	0023411175	Lưu Thị Kim Phần	01/07/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	9.5	Đạt
991	0023411454	Nguyễn Phú Thuý An	17/09/2005	Vĩnh Long	ĐHSKHTN23D	Đại học	Sư phạm KHTN	13.0	Đạt
992	0024416250	Trần Thị Ánh Tuyết	04/06/2006	Đồng Tháp	ĐHSKHTN24B	Đại học	Sư phạm KHTN	15.0	Đạt
993	0024417199	Bùi Tấn Đạt	31/12/2006	Tây Ninh	ĐHSSINH24A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
994	0024416002	Huỳnh Phạm Bảo Trân	28/06/2006	Vĩnh Long	ĐHSSINH24A	Đại học	Sư phạm KHTN	11.5	Đạt
995	0024415849	Lê Nhật Thành Duy	02/01/2006	Đồng Tháp	ĐHSSINH24A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
996	0024419543	Đoàn Phi Cơ	11/01/2006	Vĩnh Long	ĐHSKHTN24F	Đại học	Sư phạm KHTN	11.5	Đạt
997	0023411913	Dương Diệu Hiền	07/04/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
998	0022410833	Lê Thị Ngọc Phụng	03/03/2002	Vĩnh Long	ĐHSSINH22A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
999	0023411600	Lê Anh Thư	01/02/2005	Vĩnh Long	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
1000	0023411925	Phạm Thị Thúy Vi	19/11/2005	An Giang	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
1001	0023411875	Nguyễn Hữu Đức	15/02/2005	Vĩnh Long	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	10.0	Đạt
1002	0023411730	Hà Minh Đức	19/11/2005	Đồng Tháp	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
1003	0023411911	Đào Thái Ngọc Uyên	23/05/2005	Khánh Hoà	ĐHSKHTN23E	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
1004	0023410628	Phạm Nguyễn Kiều Tiên	20/10/2005	Đồng Tháp	ĐHSPCN23A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.5	Đạt
1005	0023410918	Nguyễn Thị Tâm Như	05/03/2025	Đồng Tháp	ĐHSHOA23A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
1006	0023410671	Huỳnh Quảng Lợi	08/01/2005	An Giang	ĐHSHOA23A	Đại học	Sư phạm KHTN	9.0	Đạt
1007	0023411702	Trần Lê Thuý Vy	25/10/2003	Đồng Tháp	ĐHSHOA23A	Đại học	Sư phạm KHTN	8.0	Đạt
1008	0022410100	Lê Thị Bích Trâm	07/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSĐIA22A	Đại học	Sư phạm KHXH	10.0	Đạt
1009	0022410954	Trần Trung Vĩnh	08/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSĐIA22A	Đại học	Sư phạm KHXH	10.5	Đạt
1010	0022411312	Lê Phương Uyên Mi	05/03/2003	An Giang	ĐHSĐIA22A	Đại học	Sư phạm KHXH	10.0	Đạt
1011	0022411875	Trần Thanh Ngân	27/09/2004	Cà Mau	ĐHSĐIA22A	Đại học	Sư phạm KHXH	9.0	Đạt
1012	0022412195	Trần Anh Hồ	16/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSĐIA22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1013	0022410307	Nguyễn Lâm Anh Tuấn	25/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	9.0	Đạt
1014	0022410125	Châu Bích Thuận	21/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1015	0022410154	Vạn Ngọc Lê Huỳnh	09/12/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.5	Đạt
1016	0022412729	Nguyễn Thị Ánh Tươi	09/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1017	0022410327	Trần Anh Thư	09/06/2004	Cà Mau	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1018	0022410330	Từ Thị Diễm Sương	24/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1019	0022410075	Nguyễn Thị Cẩm Tú	12/06/2004	Tây Ninh	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.5	Đạt
1020	0022410261	Đặng Thị Ngọc Tuyền	25/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1021	0022410278	Trần Thị Mỹ Duyên	26/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1022	0022410401	Lê Minh Thiện	22/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1023	0022410038	Dương Văn Vũ Linh	26/11/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1024	0022410509	Phan Tấn Sang	05/07/2003	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1025	0022412707	Lê Huỳnh Như	13/06/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1026	0022410226	Võ Thị Vân Anh	28/02/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1027	0022410470	Trần Minh Thư	23/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1028	0022412724	Trần Đình Ngưng	09/12/2002	Cần Thơ	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1029	0022412710	Châu Sơn Hải	31/10/2004	Cà Mau	ĐHSVAN22A	Đại học	Sư phạm KHXH	9.5	Đạt
1030	0022410545	Nguyễn Ngọc Mai	08/05/2004	Cà Mau	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1031	0022410563	Bùi Thị Hương Lan	06/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1032	0022410774	Nguyễn Thị Thùy Dương	20/01/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1033	0022410805	Lý Duy Nguyễn	19/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1034	0022410837	Đoàn Ngọc Anh Thư	28/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1035	0022410857	Nguyễn Thụy Song Đoàn	24/10/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1036	0022410857	Dương Bảo Minh	11/10/2004	Cà Mau	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1037	0022410905	Huỳnh Tài	19/08/2004	Cần Thơ	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1038	0022410922	Đào Nguyễn Tuyết Nhi	28/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1039	0022410923	Phạm Nguyễn Gia Mẫn	26/02/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1040	0022411021	Nguyễn Hoàng Ân	22/10/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1041	0022411025	Trần Thị Kim Ngân	20/04/2004	Tây Ninh	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1042	0022411085	Lê Duy Khánh	26/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1043	0022411144	Phạm Hoàng Giang	24/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1044	0022411204	Phan Thành Công	24/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1045	0022411207	Trần Thị Ánh Duy	24/06/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1046	0022411301	Nguyễn Mộng Huỳnh	25/07/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1047	0022411368	Nguyễn Hoàng Phúc Thái	01/03/2004	Vĩnh Long	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1048	0022411415	Huỳnh Nguyễn Tấn Kiệt	26/06/2004	Tây Ninh	ĐHSVAN22B	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1049	0022412315	Võ Thị Quế Trân	29/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1050	0022411740	Nguyễn Minh Luân	10/04/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1051	0022411446	Nguyễn Thành Đạt	06/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1052	0022412383	Nguyễn Ngọc Thiên Ân	25/08/2004	Cần Thơ	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1053	0022412203	Nguyễn Thị Phước Hoài	22/07/2003	Cà Mau	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1054	0022412648	Nguyễn Trần Minh Thư	25/01/2004	Cần Thơ	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1055	0022411567	Nguyễn Nhựt Tài	18/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1056	0022410670	Nguyễn Thị Kiều Phương	11/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSVAN22C	Đại học	Sư phạm KHXH	8.0	Đạt
1057	0021410234	Nguyễn Ngọc Hậu	06/08/2003	Đồng Tháp	ĐHSTOAN21A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1058	0022410719	Nguyễn Minh Quân	02/06/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	9.0	Đạt
1059	0022410148	Phạm Lê Phúc	29/10/2004	Vĩnh Long	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	11.0	Đạt
1060	0022410122	Văn Dương Quốc Huy	26/10/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1061	0022410747	Nguyễn Thanh Ngọc	08/03/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.5	Đạt
1062	0022410652	Cam Nguyễn Kim Huyền	13/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.5	Đạt
1063	0022410738	Võ Xuân Thảo	24/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1064	0022412056	Đinh Nguyễn Thành Huy	01/05/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	9.5	Đạt
1065	0022410014	Huỳnh Ngọc Lài	31/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1066	0022412058	Trần Tiến An	14/08/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	10.5	Đạt
1067	0022412161	Nguyễn Trung Kiên	14/06/2004	Tây Ninh	ĐHSTOAN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	9.5	Đạt
1068	0022411593	Phan Hoàng Phúc	09/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.5	Đạt
1069	0022411283	Nguyễn Thanh Thơ	09/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1070	0022411572	Hồ Hoàng Huy	09/06/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1071	0022411436	Lê Diên Phú	26/09/2004	Vĩnh Long	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	11.5	Đạt
1072	0022411467	Trần Phan Nhật Thiên	16/09/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1073	0022411413	Võ Thanh Tâm	13/10/2004	Vĩnh Long	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1074	0022410966	Nguyễn Huỳnh Vĩnh Phúc	13/01/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	11.0	Đạt
1075	0022411847	Nguyễn Thanh Trọng	17/05/2004	Vĩnh Long	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1076	0022411429	Nguyễn Minh Thức	04/11/2004	Tây Ninh	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.0	Đạt
1077	0022411791	Lê Hữu Nhân	23/02/2004	Đồng Tháp	ĐHSTOAN22B	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.5	Đạt
1078	0022410177	Nguyễn Thanh Bình	25/07/2004	Đồng Tháp	ĐHSTIN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	17.0	Đạt
1079	0022411062	Trần Thị Cẩm Ngọc	06/12/2004	Cần Thơ	ĐHSTIN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	8.5	Đạt
1080	0022410071	Trần Lê Duy	16/12/2004	Đồng Tháp	ĐHSTIN22A	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	9.0	Đạt
1081	0022411592	Lê Thị Thùy Linh	13/3/2004	Đồng Tháp	ĐHVNH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	8.0	Đạt
1082	0022412091	Phạm Minh Nhứt	18/04/2004	Cần Thơ	ĐHCTXH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	10.0	Đạt
1083	0022410145	Nguyễn Thị Kiều Oanh	29/05/2003	An Giang	ĐHCTXH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	12.0	Đạt
1084	0022412617	Trần Nguyễn Tiểu San	28/09/2003	Đồng Tháp	ĐHCTXH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	10.0	Đạt
1085	0022412455	Đặng Ngọc Tuyết Thanh	01/01/2004	Đồng Tháp	ĐHCTXH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	8.0	Đạt
1086	0022412236	Nguyễn Phan Hiểu Triết	06/01/2002	Đồng Tháp	ĐHCTXH22A	Đại học	Văn hoá - Du lịch và CTXH	9.5	Đạt
1087	0022410673	Huỳnh Thị Cẩm Ly	23/04/2004	Đồng Tháp	ĐHKHMT22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1088	0022410510	Mai Nguyễn Yến Vy	06/02/2004	Đồng Tháp	ĐHKHMT22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	9.0	Đạt
1089	0022410660	Lê Thanh Phú	26/0/2004	Đồng Tháp	ĐHKHMT22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1090	0022410409	Nguyễn Thái Dương	17/02/2004	Đồng Tháp	ĐHKHMT22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	12.0	Đạt
1091	0022411823	Trần Nguyễn Minh Tuyết	20/09/2004	Đồng Tháp	ĐHKHMT22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1092	0022411888	Nguyễn Thị Hồng Thắm	13/08/2004	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1093	0022412469	Văng Công Tình	28/06/2004	Đồng Tháp	ĐHNNTS22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1094	0022412616	Nguyễn Chí Kiệt	03/09/2004	Đồng Tháp	ĐHNNTS22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1095	0022410965	Võ Văn Hào	29/08/2004	Đồng Tháp	ĐHNNTS22A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1096	0023413010	Đỗ Phúc Hậu	24/09/2005	Đồng Tháp	ĐHNNTS23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1097	0023414118	Trần Bảo Nhung	27/04/2005	Đồng Tháp	ĐHNNTS23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Bậc đào tạo	Khoa	Số ngày	Kết quả
1098	0023413587	Đỗ Phát Thịnh	18/11/2005	An Giang	ĐHQLTNMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1099	0023410345	Đỗ Thị Yến Nhi	05/05/2005	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1100	0023411642	Nguyễn Huỳnh Minh Thư	15/10/2005	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1101	0023413375	Trần Thị Trúc Quyên	08/04/2005	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1102	0023412550	Nguyễn Hoàng Nguyên	19/08/2005	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1103	0023413497	Trần Thị Bích Tuyền	30/05/2005	Đồng Tháp	ĐHKHMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	9.0	Đạt
1104	0023413229	Lưu Thành Đạt	04/04/2005	Đồng Tháp	ĐHKHMT23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.5	Đạt
1105	0023413075	Cao Thị Kim Ngọc	25/08/2005	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ23A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	9.0	Đạt
1106	0024419527	Nguyễn Thị Kim Hồng	14/11/2006	Đồng Tháp	ĐHNNTS24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1107	0024415771	Lê Văn Tự Đắc	06/04/2006	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	11.5	Đạt
1108	0024415770	Đỗ Quyên	05/12/2006	Đồng Tháp	ĐHQLĐĐ24B	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	16.5	Đạt
1109	0024417686	Trương Hoàng Hiếu	06/01/2006	Đồng Tháp	ĐHNNTS24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1110	0024417496	Nguyễn Trần Hoàng Duy	10/09/2006	Đồng Tháp	ĐHNNTS24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1111	0024419302	Nguyễn Đào Giang Nam	01/03/2006	Đồng Tháp	ĐHNH24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1112	0024417880	Bùi Văn Toàn	05/10/2006	Đồng Tháp	ĐHNH24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	8.0	Đạt
1113	0024417376	Trần Quốc Huy	30/01/2006	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	9.0	Đạt
1114	0024418390	Nguyễn Phước Trí	17/02/2006	Đồng Tháp	ĐHQLTNMT24A	Đại học	Nông nghiệp, TN và MT	12.5	Đạt

Danh sách có 1.114 sinh viên./.